

## Chặng đường ngắn, bước tiến dài



**Phạm Bình Minh**

Ủy viên Trung ương Đảng,  
Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

*Đối với một đời người, 20 năm là khoảng thời gian khá dài. Nhưng trong lịch sử bang giao giữa các dân tộc, 20 năm chỉ như một khoảnh khắc. Ít ai có thể hình dung chỉ sau 2 thập kỷ kể từ khi bình thường hóa, quan hệ hai nước đã đạt được nhiều bước tiến ấn tượng đến thế. Dịp kỷ niệm 20 năm thiết lập quan hệ ngoại giao là thời khắc quan trọng để chúng ta chiêm nghiệm lại quá khứ, hướng về phía trước để cùng nhau định hình một tương lai tốt đẹp hơn cho hai dân tộc cũng như cho hòa bình, hợp tác và phát triển ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương (CA-TBD) và trên thế giới.*

### **Những động lực mạnh mẽ của quan hệ Đối tác toàn diện**

Vào thời điểm hai nước bình thường hóa quan hệ năm 1995, đa số người dân Hoa Kỳ mới chỉ biết đến Việt Nam như một cuộc chiến tranh hơn là một đất nước. Nhưng ngày nay, hai tiếng Việt Nam đã trở nên quen thuộc trong đời sống thường nhật của người dân Hoa Kỳ. Hiếm có siêu thị lớn nào ở Hoa Kỳ mà không có hàng hóa xuất xứ từ Việt Nam, từ nông sản, giày dép cho đến các mặt hàng thiết yếu khác. Trong 20 năm qua, nhất là sau khi Hiệp định Thương mại song phương (BTA) được ký kết năm 2000, quan hệ kinh tế - thương mại song phương đã thực sự cất cánh. Từ con số nhỏ bé 400 triệu USD năm 1994, kim ngạch thương mại song phương đã tăng gấp 90 lần lên 36,3 tỷ USD năm 2014. Với kim ngạch xuất khẩu 30,6 tỷ USD năm 2014, Việt Nam đã vươn lên trở thành nước đứng đầu ASEAN về xuất khẩu vào Hoa Kỳ, và vượt qua Ấn Độ để

lọt vào danh sách 10 nước xuất siêu hàng đầu vào thị trường có sức mua lớn nhất thế giới.

Về phần mình, trong 5 năm qua, Hoa Kỳ đã vươn từ vị trí thứ 11 trở thành nhà đầu tư lớn thứ 7 tại Việt Nam với tổng số vốn khoảng 11 tỷ USD. Một số tập đoàn lớn của Hoa Kỳ đã và đang có kế hoạch đặt “đại bản doanh” tại Việt Nam, mở ra triển vọng đưa Hoa Kỳ trở thành nhà đầu tư số một tại Việt Nam như mục tiêu mà Đại sứ Ted Osius đã đề ra. Dự kiến sau khi Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) được ký kết và có hiệu lực, quan hệ kinh tế giữa hai nước sẽ còn bùng nổ hơn nữa.

Bên cạnh những bước tiến mạnh mẽ của quan hệ kinh tế là xu thế không ngừng đi lên trong hợp tác khoa học công nghệ và giáo dục đào tạo giữa hai nước. Hợp tác trong nhiều ngành then chốt từ phong điện, nghiên cứu không gian đến sử dụng năng lượng hạt nhân vì mục đích hòa bình có nhiều bước phát triển mới, nhất là sau khi Hiệp định hợp tác nhân dân sự (Hiệp định 123) được Quốc hội Hoa Kỳ thông qua năm 2014. Từ chỗ chỉ có khoảng 500 sinh viên học tập tại Hoa Kỳ năm 1995, đến nay con số đó đã tăng gấp 34 lần lên gần 17.000, đưa Việt Nam trở thành nước đứng đầu ASEAN, thứ 8 thế giới về số lượng sinh viên tại Hoa Kỳ. Hai nước đang nỗ lực triển khai dự án thành lập trường Đại học Fulbright Việt Nam.

Điều quan trọng là cả hai bên đã và đang thể hiện rõ tinh thần tôn trọng sự khác biệt, đối thoại thẳng thắn, cởi mở để thu hẹp bất đồng, tăng cường hợp tác.

Nhưng điều còn quan trọng hơn các con số ấn tượng nói trên là hai nước đã từng bước vượt qua nghi kỵ, bất đồng, không ngừng tăng cường quan hệ chính trị và hiểu biết lẫn nhau. Từ năm 2000 đến nay, Việt Nam và Hoa Kỳ đã trao đổi 6 chuyến thăm cấp cao, trong đó Lãnh đạo cấp cao hai nước đã thông qua 4 Tuyên bố chung vào các năm 2005, 2007, 2008 và 2013. Đặc biệt, Tuyên bố chung giữa Chủ tịch nước Trương Tấn Sang và Tổng thống Obama đã xác lập quan hệ Đối tác toàn diện Việt Nam - Hoa Kỳ với 9 lĩnh vực hợp tác, mở ra một giai đoạn phát triển mới về chất trong quan hệ hai nước. Trong những năm qua, tiếp xúc, gặp gỡ giữa Lãnh đạo cấp cao hai nước bên lề các Hội nghị đa phương quan trọng đã trở nên thường xuyên. Từ chỗ ban đầu chỉ có duy nhất một cơ chế đối thoại về tìm kiếm quân nhân Hoa Kỳ mất tích trong chiến tranh (POW/MIA), đến nay, hai nước đã thiết lập được trên 10 cơ chế đối thoại, trong đó có những cơ chế rất quan trọng như Đối thoại thường kỳ cấp Bộ trưởng, Đối thoại Chính trị - An ninh - Quốc phòng, Đối thoại về Chính sách quốc phòng, Đối thoại về CA-TBD, Đối thoại nhân quyền.





Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh trao đổi với Ngoại trưởng John Kerry về chuyến thăm Hoa Kỳ của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng

## Tinh thần gác lại quá khứ, hướng tới tương lai và tôn trọng sự khác biệt

Quá khứ không dễ quên, nhất là khi bị in hằn bởi những vết sẹo do chiến tranh để lại. Nhưng với tư duy luôn hướng về phía trước, Việt Nam và Hoa Kỳ đã và đang nỗ lực rất nhiều để vượt lên trên quá khứ và định hình quan hệ tương lai. Với tinh thần khoan dung, nhân đạo, Việt Nam đã tích cực hợp tác với phía Hoa Kỳ trong việc tìm kiếm quân nhân mất tích trong chiến tranh. Đến nay, khoảng 950 bộ hài cốt lính Mỹ đã được tìm thấy, trong đó 700 bộ đã được nhận dạng. Về phần mình, Hoa Kỳ cũng đã cung cấp hơn 300 bộ hồ sơ, góp phần bổ sung thông tin để quy tập được hơn 1.000 hài cốt liệt sĩ Việt Nam. Đến nay, Chính phủ Hoa Kỳ đã hỗ trợ Việt Nam 100 triệu USD để tẩy chất độc da cam-dioxin ở Đà Nẵng, và 80 triệu USD hỗ trợ rà phá bom mìn còn sót lại sau chiến tranh. Vẫn còn rất nhiều vấn đề cần khắc phục, song những nỗ lực của cả hai bên đã góp phần quan trọng vào việc hàn gắn vết thương chiến tranh, thúc đẩy hòa giải, xây dựng lòng tin giữa hai nước.

Dĩ nhiên vẫn còn đó những bất đồng, khác biệt quan điểm giữa hai bên, nhất là trong lĩnh vực dân chủ, nhân quyền. Nhưng điều quan trọng là cả hai bên đã và đang thể hiện rõ tinh thần tôn trọng sự khác biệt, đối thoại thẳng thắn, cởi mở để thu hẹp bất đồng, tăng cường hợp tác. Đến nay, hai nước đã tổ chức được 10 phiên Đối thoại nhân quyền và hiện đang cùng là thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc.

## Việt Nam và Hoa Kỳ trong “Thế kỷ châu Á”

Nhiều dự báo cho rằng thế kỷ 21 sẽ là thế kỷ của châu Á. Nếu điều đó trở thành hiện thực, thì những mối quan hệ đối tác xuyên Thái Bình Dương giữa Hoa Kỳ và các quốc gia châu Á, trong đó có quan hệ Đối tác toàn diện với Việt Nam, sẽ góp phần định hình tương lai khu vực.

Vượt lên trên tầm mức song phương, quan hệ Việt

Nam - Hoa Kỳ đã và đang có những đóng góp ngày càng quan trọng vào hòa bình, hợp tác và phát triển ở khu vực CA-TBD và trên toàn thế giới. Từ các khuôn khổ do ASEAN đóng vai trò trung tâm như EAS, ARF, ADMM+ đến những diễn đàn rộng lớn hơn như APEC và Liên hợp quốc, Việt Nam và Hoa Kỳ đang phối hợp ngày càng chặt chẽ trong việc chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, ủng hộ biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước, tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình của LHQ.

Với kim ngạch xuất khẩu 30,6 tỷ USD năm 2014, Việt Nam đã vươn lên trở thành nước đứng đầu ASEAN về xuất khẩu vào Hoa Kỳ, và vượt qua Ấn Độ để lọt vào danh sách 10 nước xuất siêu hàng đầu vào thị trường có sức mua lớn nhất thế giới.

Với việc hình thành Cộng đồng ASEAN vào cuối năm 2015, cả hai bên đang hướng tới việc hiện thực hóa mục tiêu xây dựng quan hệ Đối tác chiến lược ASEAN - Hoa Kỳ. Việt Nam sẽ tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy quan hệ ASEAN - Hoa Kỳ, nhất là qua việc đẩy mạnh triển khai Sáng kiến Gắn kết kinh tế mở rộng (E3) và Hiệp định khung thương mại và đầu tư (TIFA) giữa hai bên.

## Tầm nhìn chung cho chặng đường phía trước

Trong bức thư gửi Tổng thống Truman ngày 16/2/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu rõ mục tiêu của Việt Nam là “độc lập hoàn toàn và hợp tác toàn diện với Hoa Kỳ”. Người cũng khẳng định Việt Nam “sẽ làm hết sức mình để làm cho nền độc lập và sự hợp tác này trở nên có lợi cho toàn thế giới”.

Thế giới ngày nay đang vận động rất nhanh, đòi hỏi hai nước không được phép bỏ lỡ những cơ hội lịch sử như những giai đoạn trước.

Chặng đường 20 năm qua, nhất là từ khi hai nước xác lập quan hệ Đối tác toàn diện tháng 7/2013, đã chỉ ra rằng hòa bình và thịnh vượng ở Đông Nam Á nói riêng và khu vực CA-TBD nói chung có nhiều điều kiện được duy trì hơn khi quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ phát triển thuận lợi; và quan hệ hữu nghị và hợp tác toàn diện giữa Việt Nam và Hoa Kỳ phù hợp với lợi ích chung của tất cả các nước trong khu vực.

Lịch sử đầy thăng trầm trong quan hệ giữa hai nước, đặc biệt là những bước tiến mạnh mẽ trong 20 năm qua, cũng chứng minh rằng Việt Nam và Hoa Kỳ không có sự lựa chọn nào khác ngoài việc hợp tác bình đẳng, cùng có lợi trên tinh thần tôn trọng thể chế chính trị, độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau, tuân thủ Hiến chương Liên hợp quốc và các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, đối thoại thay cho đối đầu. Đó chính là con đường duy nhất để vượt qua quá khứ, cùng chung tay xây dựng một tương lai tốt đẹp hơn cho mỗi dân tộc cũng như đóng góp tích cực vào hòa bình, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới.